

Số: 194 /KH-BCĐTP

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH
Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 và Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 15/8/2018 của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương ban hành Phương án Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019; Quyết định số 4869/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND Thành phố về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019; Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là BCĐ Thành phố) xây dựng kế hoạch thực hiện Tổng điều tra trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU CỦA CUỘC TỔNG ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Tổng điều tra dân số và nhà ở thực hiện vào thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019 (viết gọn là Tổng điều tra) thu thập các thông tin cơ bản về dân số và nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội nhằm các mục đích chính sau:

- Tổng hợp và biên soạn các chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia quy định trong Luật Thống kê; phân tích và dự báo tình hình phát triển dân số và nhà ở trên phạm vi cả nước và thành phố Hà Nội;
- Đáp ứng nhu cầu thông tin về dân số và nhà ở phục vụ đánh giá kết quả thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020; xây dựng chiến lược và các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030; phục vụ công tác giám sát thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; giám sát các Mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu mà Chính phủ Việt Nam đã cam kết;

- Cung cấp thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia về dân số; xây dựng dàn mẫu chủ phục vụ các cuộc điều tra hộ dân cư.

2. Yêu cầu

Tổng điều tra phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu giữ thông tin cuộc Tổng điều tra phải được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án Tổng điều tra;
- Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp, không bỏ sót các thông tin quy định trong Phương án Tổng điều tra;
- Bảo mật thông tin cá nhân thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;
- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc Tổng điều tra phải bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra của cuộc Tổng điều tra bao gồm:

- Tất cả người Việt Nam thường xuyên cư trú trên địa bàn thành phố Hà Nội tính đến thời điểm điều tra; người Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép xuất cảnh ra nước ngoài trong thời hạn quy định;
- Các trường hợp chết của hộ dân cư (viết gọn là hộ) đã xảy ra từ ngày 01 Tết Âm lịch Mậu Tuất năm 2018 (tức ngày 16/02/2018 theo dương lịch) đến hết ngày 31/3/2019;
- Nhà ở của hộ dân cư.

2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là hộ. Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hay không có quỹ thu chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

3. Phạm vi điều tra

Tổng điều tra được thực hiện toàn bộ trên phạm vi toàn Thành phố đối với tất cả các đơn vị điều tra.

III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

1.1. Nội dung điều tra toàn bộ

- *Thông tin về dân số, bao gồm:* các thông tin cá nhân (họ và tên, giới tính, tuổi); mối quan hệ với chủ hộ; dân tộc và tôn giáo; tình hình đi học hiện nay; trình độ học vấn và trình độ nghề, kỹ năng nghề; tình trạng biết đọc và biết viết; tình trạng hôn nhân; tình hình đăng ký khai sinh của trẻ em.

- *Thông tin về nhà ở của hộ, bao gồm:* tình trạng nhà ở hiện tại; quy mô diện tích nhà ở; kết cấu nhà và loại vật liệu xây dựng chính; năm đưa vào sử dụng.

1.2. Nội dung điều tra chọn mẫu

Ngoài các thông tin như trong phiếu điều tra toàn bộ, phiếu điều tra mẫu còn có thêm các thông tin sau đây:

- *Thông tin về dân số, bao gồm:* tình trạng di cư (nơi thường trú cách đây 5 năm) và lý do di cư; tình trạng khuyết tật; tuổi kết hôn lần đầu; tình trạng lao động việc làm.

- *Thông tin về lịch sử sinh của nữ vị thành niên từ 10 - 14 tuổi và phụ nữ từ 15 - 49 tuổi, bao gồm:* tình hình sinh con; số con đã sinh, số con còn sống và số con đã chết; tháng, năm sinh và số con trai, số con gái của lần sinh gần nhất; hỗ trợ của cán bộ y tế trong lần sinh con gần nhất.

- *Thông tin về người chết, bao gồm:* thông tin cá nhân của người chết là thành viên hộ; nguyên nhân chết, chết do thai sản.

- *Thông tin về nhà ở, bao gồm:* tình trạng sở hữu nhà ở; loại nhiên liệu (năng lượng) chính để thắp sáng và nấu ăn; nguồn nước chính sử dụng để ăn uống; loại hố xí đang sử dụng; một số tiện nghi sinh hoạt cơ bản của hộ.

2. Phiếu điều tra

Tổng điều tra sử dụng hai loại phiếu điều tra để thu thập thông tin:

- Phiếu số 01/TĐTDS&NO (còn gọi là phiếu ngắn): sử dụng để điều tra thu thập các thông tin thuộc nội dung điều tra toàn bộ;

- Phiếu 02/TĐTDS&NO (còn gọi là phiếu dài): sử dụng để điều tra thu thập các thông tin thuộc nội dung điều tra chọn mẫu. Các hộ được điều tra phiếu dài thì không thực hiện điều tra phiếu ngắn.

IV. THỜI ĐIỂM VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra là 0 giờ ngày 01/4/2019.

2. Thời gian điều tra: Thời gian điều tra (còn gọi là thời gian thu thập thông tin) tại địa bàn tiến hành trong 25 ngày, bắt đầu từ 07 giờ sáng ngày 01/4/2019 và kết thúc chậm nhất vào ngày 25/4/2019.

Ban Chỉ đạo Tổng điều tra xã, phường, thị trấn (viết gọn là BCĐ cấp xã) tổ chức lực lượng để điều tra những người lang thang, cơ nhỡ và những người sống bằng nghề trên mặt nước không có nhà trên bờ, không có bến gốc đang có mặt trong phạm vi xã, phường, thị trấn quản lý vào ngày điều tra đầu tiên (ngày 01/4/2019).

V. LOẠI ĐIỀU TRA, NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Loại điều tra

Tổng điều tra là loại điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

1.1. Điều tra toàn bộ

Điều tra toàn bộ được thực hiện đối với đối tượng thuộc các đơn vị điều tra nhằm thu thập những thông tin cơ bản về dân số và nhà ở.

1.2. Điều tra chọn mẫu

Điều tra chọn mẫu được thực hiện đối với một bộ phận dân số Việt Nam nhằm mục đích mở rộng nội dung điều tra, đáp ứng yêu cầu thông tin phân tích chuyên sâu; giúp nâng cao chất lượng điều tra, nhất là đối với những câu hỏi nhạy cảm và phức tạp; giúp tiết kiệm kinh phí Tổng điều tra.

Điều tra chọn mẫu áp dụng phương pháp chọn mẫu phân tầng hai giai đoạn. Giai đoạn 1: Xác định số địa bàn (ĐB) được điều tra mẫu ở mỗi đơn vị hành chính cấp huyện, sau đó chọn các ĐB mẫu của từng huyện/thành phố. Giai đoạn 2: Chọn mẫu hộ từ danh sách hộ của địa bàn điều tra (ĐBDT) mẫu.

Việc chọn ĐB mẫu và hộ mẫu do Tổng cục Thống kê (TCTK) chịu trách nhiệm tiến hành và cung cấp cho BCĐ Thành phố để thực hiện điều tra.

Ngoài ra, để phục vụ suy rộng, tổng hợp, tính toán một số chỉ tiêu của Thành phố, sẽ mở rộng thu thập thêm cỡ mẫu khoảng 15%.

2. Người cung cấp thông tin

Chủ hộ (hoặc người am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú (NKTTS), các trường hợp chết, thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ. Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ để thu thập và ghi phiếu điều tra.

Riêng thông tin về lao động việc làm, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp ĐTĐT là người từ 15 tuổi trở lên; các thông tin về lịch sử sinh, sức khoẻ sinh sản, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp ĐTĐT là nữ vị thành niên từ 10 - 14 tuổi và phụ nữ từ 15 - 49 tuổi.

3. Phương pháp thu thập thông tin

Tổng điều tra sử dụng hai phương pháp thu thập thông tin: phỏng vấn trực tiếp và hộ tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra.

- **Phương pháp phỏng vấn trực tiếp:** điều tra viên đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh (viết gọn là Phiếu điện tử); trường hợp bất khả kháng đối với số ít địa bàn điều tra không thể ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập số liệu thì điều tra viên sử dụng phiếu giấy để ghi chép thông tin. Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, điều tra viên có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi phiếu điều tra. Phương pháp phỏng vấn trực tiếp được áp dụng đối với phiếu ngắn và phiếu dài.

Khi thu thập các thông tin về nhà ở, điều tra viên hỏi người cung cấp thông tin kết hợp với quan sát trực tiếp ngôi nhà hoặc căn hộ để ghi câu trả lời vào phiếu điều tra.

- **Hộ tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra:** hộ được cấp tài khoản và mật khẩu để đăng nhập và tự cung cấp thông tin vào phiếu điều tra trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra (viết gọn là phiếu trực tuyến). Phương pháp tự cung cấp thông tin được áp dụng đối với phiếu ngắn.

VI. CÁC DANH MỤC VÀ BẢNG PHÂN LOẠI THỐNG KÊ

Tổng điều tra sử dụng 09 danh mục và bảng phân loại thống kê như sau:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ, được cập nhật đến thời điểm Tổng điều tra;
2. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
3. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;
4. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCD ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;
5. Danh mục nghề nghiệp được ban hành theo Quyết định số 1019/QĐ-TCTK ngày 12/11/2008 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;
6. Danh mục các tôn giáo được Nhà nước Việt Nam công nhận và cấp đăng ký hoạt động;
7. Bảng chuyển đổi năm âm lịch sang năm dương lịch;
8. Bảng chuyển đổi trình độ văn hoá phổ thông;
9. Bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thông nhất trong cả nước.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ THÔNG TIN

Quy trình xử lý thông tin của Tổng điều tra bao gồm: xử lý thông tin phiếu điều tra, xử lý dữ liệu ảnh về sơ đồ nền, xử lý dữ liệu bảng kê, xử lý dữ liệu quản lý trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra.

1. Xử lý thông tin phiếu điều tra

a. Phiếu trực tuyến: Thông tin trên phiếu trực tuyến được lưu trữ trên máy chủ của TCTK sau khi hộ hoàn thành tự điền thông tin. Dữ liệu điều tra sẽ được kiểm tra và tích hợp vào cơ sở dữ liệu chung của phiếu điện tử và phiếu giấy phục vụ cho công tác làm sạch và xử lý, tổng hợp các kết quả Tổng điều tra.

b. Phiếu điện tử: Thông tin trên phiếu điện tử được điều tra viên hoàn thành và gửi về máy chủ của TCTK ngay trong quá trình điều tra thực địa. Dữ liệu được kiểm tra, duyệt và nghiệm thu bởi các giám sát viên (GSV) quận, huyện, thị xã (viết gọn là cấp huyện), GSV Thành phố và GSV Trung ương.

c. Phiếu giấy: Việc xử lý thông tin phiếu giấy được thực hiện theo quy trình riêng do BCĐ TĐT Trung ương hướng dẫn.

Dữ liệu điều tra phiếu giấy được tích hợp vào cơ sở dữ liệu chung của phiếu trực tuyến và phiếu điện tử phục vụ cho công tác làm sạch và xử lý, tổng hợp kết quả Tổng điều tra.

Dữ liệu Tổng điều tra được chiết xuất và lưu giữ dưới các định dạng: Excel, SPSS và STATA để phục vụ phân tích dữ liệu và viết báo cáo kết quả Tổng điều tra.

2. Xử lý dữ liệu ảnh về sơ đồ nền

Sơ đồ nền xã, phường, thị trấn sau khi hoàn thiện sẽ được BCĐ TĐT cấp huyện lưu trữ vào cơ sở dữ liệu ảnh theo hướng dẫn của BCĐ TĐT Trung ương, phục vụ công tác lập bảng kê, điều tra thực địa, giám sát của Tổng điều tra và phục vụ các cuộc điều tra chọn mẫu giai đoạn 2019 - 2029.

3. Xử lý dữ liệu bảng kê

Bảng kê hộ dân cư và bảng kê các nhân khẩu đặc thù sau khi được nhập tin sẽ được lưu trữ vào cơ sở dữ liệu bảng kê của Tổng điều tra, phục vụ phân chia các hình thức thu thập thông tin phiếu trực tuyến, phiếu điện tử và phiếu giấy (nếu có).

4. Xử lý dữ liệu quản lý Tổng điều tra trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra

Tổng điều tra xây dựng một cơ sở dữ liệu về quản lý và điều hành, bao gồm các công việc xử lý, tổng hợp báo cáo tiến độ hàng ngày của BCĐ TĐT các cấp tại địa phương.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN TỔNG ĐIỀU TRA

1. Thành lập BCĐ và Văn phòng BCĐ TĐT các cấp ở Thành phố

1.1. Ban Chỉ đạo Thành phố: Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 15/8/2018 của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương ban hành Phương án Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019; BCĐ và Văn phòng BCĐ TĐT dân số và nhà ở năm 2019 Thành phố đã được thành lập tại Quyết định số 4869/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của Chủ tịch UBND Thành phố.

1.2. Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã: BCĐ và Văn phòng BCĐ TĐT dân số và nhà ở năm 2019 tại 30 quận, huyện, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) và 584 BCĐ TĐT của xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) đã được thành lập theo quy định tại Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 15/8/2018 của Ban Chỉ đạo

Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương ban hành Phương án Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

Ban chỉ đạo TDT các cấp có nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo thực hiện cuộc Tổng điều tra tại địa phương mình theo đúng Phương án Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo TDT Thành phố; đồng thời tham mưu về chủ trương, giải pháp để hỗ trợ các cấp, các ngành trong Tổng điều tra.

2. Phân chia địa bàn điều tra, vẽ sơ đồ nền xã/phường/thị trấn và lập bảng kê các đơn vị điều tra

2.1. Phân chia địa bàn điều tra

Địa bàn điều tra là khu vực dân cư có ranh giới rõ ràng hoặc tương đối rõ ràng; về cơ bản là các thôn, xóm, áp, bản, tổ dân phố, khu phố, tiểu khu (viết gọn là thôn/tổ dân phố). Trong mỗi xã, phường, thị trấn (viết gọn là xã/phường) gồm nhiều ĐBĐT và ranh giới các ĐBĐT ghép lại thành bản đồ của xã/phường. Quy mô ĐBĐT bình quân trong cả nước khoảng 120 hộ/địa bàn.

Đối với các tòa chung cư đã thành lập thôn/tổ dân phố hoặc thuộc phạm vi quản lý của thôn/tổ dân phố thì thực hiện ghép/tách như quy định đối với thôn/tổ dân phố.

Việc ghép các thôn/tổ dân phố liền kề hoặc chia tách thôn/tổ dân phố để tạo thành các ĐBĐT phải bảo đảm ranh giới ĐBĐT rõ ràng hoặc tương đối rõ ràng với nguyên tắc không được ghép một phần thôn/tổ dân phố này với một phần hoặc trọn một thôn/tổ dân phố khác để tạo thành 01 ĐBĐT. BCĐ cấp xã thực hiện việc phân chia ĐBĐT.

2.2. Vẽ sơ đồ nền xã, phường, thị trấn

Sơ đồ sử dụng trong Tổng điều tra là sơ đồ nền xã/phường/thị trấn (viết gọn là sơ đồ nền). Sơ đồ nền được vẽ nhằm xác định ranh giới rõ ràng giữa các ĐBĐT bảo đảm tránh điều tra trùng hoặc bỏ sót các hộ đã được phân định trong địa giới ĐBĐT. Sơ đồ nền thể hiện các vật định hướng, những đặc điểm nổi bật, dễ nhận biết và thể hiện các điểm dân cư hoặc nơi có người sinh sống.

Ban Chỉ đạo cấp xã chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc phân chia ĐBĐT, vẽ sơ đồ nền theo hướng dẫn của BCĐ Thành phố. BCĐ cấp huyện kiểm tra, tổng hợp số lượng ĐBĐT theo Phụ lục 3 gửi về BCĐ Thành phố thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/10/2018.

Sau khi BCĐ Thành phố nghiêm thu sơ đồ nền và phụ lục 3, BCĐ cấp Huyện chụp/quét ảnh và gửi vào cơ sở dữ liệu ảnh theo hướng dẫn của BCĐ Trung ương chậm nhất vào ngày 10/10/2018.

2.3. Lập bảng kê

- *Đối với Bảng kê hộ:* Người lập bảng kê hộ đến từng đơn vị nhà ở (ngôi nhà, căn hộ, khách sạn, nhà hàng, trường học, bệnh viện, cơ quan,...) để xác định hộ hoặc các hộ đang sinh sống trong từng đơn vị nhà của ĐBĐT đã được xác định trong sơ đồ nền xã/phường/thị trấn và thu thập các thông tin cơ bản về từng hộ theo yêu cầu của bảng kê, trong đó bao gồm thông tin hộ tự nguyện đăng ký tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra.

- *Đối với Bảng kê nhân khẩu đặc thù:* Người lập bảng kê đến các cơ sở lưu trú của nhân khẩu đặc thù như ký túc xá học sinh, sinh viên, nhà chùa, nhà ở công nhân trong khuôn viên các công ty, nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp... để xác định thông tin cơ bản về các nhân khẩu đặc thù.

Ban Chỉ đạo cấp xã thực hiện lập bảng kê nhân khẩu đặc thù và tổ chức thực hiện công tác lập bảng kê của các địa bàn điều tra trong phạm vi quản lý của xã/phường/thị trấn.

3. Tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra

3.1. Tuyển chọn người vẽ sơ đồ nền, phân chia địa bàn và lập bảng kê

- *Người vẽ sơ đồ nền:* cần có kỹ năng vẽ sơ đồ, bản đồ và am hiểu về ĐBĐT; ưu tiên cán bộ địa chính hoặc nguyên cán bộ địa chính của xã/phường. Mỗi xã/phường chọn 01 người thực hiện vẽ sơ đồ nền xã/phường. Người vẽ sơ đồ phối hợp với các thành viên BCĐ cấp xã thực hiện phân chia ĐBĐT trong quá trình vẽ sơ đồ nền xã, phường, thị trấn.

- *Người lập bảng kê:* cần am hiểu về ĐBĐT và biết thông tin về các hộ sinh sống trên ĐBĐT; ưu tiên những người sinh sống tại ĐBĐT, trưởng thôn/tổ trưởng dân phố. Mỗi người lập bảng kê thực hiện lập bảng kê 01 ĐBĐT.

- *Ban Chỉ đạo cấp xã:* thực hiện tuyển chọn người vẽ sơ đồ nền, phân chia địa bàn điều tra và người lập bảng kê.

3.2. Tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng

- *Nhiệm vụ của điều tra viên và tổ trưởng:*

+ Điều tra viên phải tham gia đầy đủ và nghiêm túc lớp tập huấn dành cho điều tra viên; trực tiếp đến các đơn vị điều tra thuộc các ĐBĐT được phân công để phỏng vấn thu thập thông tin trong phiếu điều tra theo đúng yêu cầu; thực hiện đầy đủ các quy định, hướng dẫn đối với điều tra viên khi tiến hành thu thập thông tin; phối hợp với tổ trưởng hoàn thành các công việc có liên quan khác.

+ Tổ trưởng có nhiệm vụ phối hợp với trưởng thôn/tổ trưởng dân phố, Hội Nông dân, Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ,... để tuyên truyền, giải thích mục đích, ý nghĩa, kế hoạch tiến hành cuộc tổng điều tra; quản lý, điều hành, giám sát các điều tra viên tại các ĐBĐT được giao phụ trách; báo cáo tình hình thực hiện Tổng điều tra tới BCĐ cấp xã theo quy định và thực hiện kiểm tra, nộp các phiếu điều tra giấy đã hoàn thành (nếu có) tới BCĐ cấp xã.

- *Yêu cầu tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng:*

+ Điều tra viên là lực lượng trực tiếp thực hiện cuộc điều tra. Vì vậy, yêu cầu phải chọn những người có đủ khả năng thực hiện công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, tham gia đầy đủ và có kết quả tham gia tập huấn nghiệp vụ điều tra viên tốt. Điều tra viên cần sử dụng thành thạo máy tính bảng, điện thoại thông minh để thực hiện phiếu điện tử trong Tổng điều tra.

+ Tổ trưởng điều tra là lực lượng trực tiếp quản lý công việc của điều tra viên. Tuyển chọn Tổ trưởng nên ưu tiên là thành viên BCĐ cấp xã, công chức văn phòng - thống kê cấp xã hoặc người có khả năng tổ chức làm việc theo nhóm và cam kết dành đủ thời gian để quản lý điều tra viên trong thời gian điều tra tại ĐBĐT theo quy định của Tổng điều tra.

- *Một số chú ý trong tuyển chọn điều tra viên:*

Để đáp ứng yêu cầu thu thập thông tin 02 loại phiếu và đáp ứng tình hình thực tế của các địa phương, tuyển chọn điều tra viên cần chú ý một số điểm sau:

+ Đối với điều tra viên phiếu ngắn: Nên ưu tiên cán bộ tại xã/phường, cán bộ thôn/tổ dân phố, người làm công tác bưu điện tại địa phương. Để ngăn ngừa hiện tượng sao chép thông tin từ sổ sách vào phiếu điều tra, không nên sử dụng cán bộ đang quản lý tài liệu đăng ký (cán bộ tư pháp, công an xã hoặc cộng tác viên về dân số) làm điều tra viên. Ở vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu,

vùng xa có thể tuyển dụng đội ngũ giáo viên tại địa phương làm điều tra viên. Vùng dân tộc thiểu số có người dân tộc không nói được tiếng phổ thông và điều tra viên không biết tiếng dân tộc, thì được thuê người phiên dịch kiêm dẫn đường với số lượng hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế để hỗ trợ điều tra viên thực hiện điều tra.

+ Đối với điều tra viên phiếu dài: Ngoài những yêu cầu tuyển chọn điều tra viên phiếu ngắn như đã nêu, điều tra viên phải là người có trình độ nghiệp vụ tốt, ưu tiên những người đã từng tham gia các cuộc điều tra thống kê.

+ Trong Tổng điều tra, chủ trương chung là ưu tiên sử dụng lực lượng tại chỗ làm điều tra viên. Tuy nhiên, trong điều kiện ĐBĐT không có người đủ tiêu chuẩn làm điều tra viên (đặc biệt là các ĐBĐT mẫu) nên phải tuyển chọn điều tra viên từ các ĐBĐT khác, thì được phép thuê người dẫn đường để giúp điều tra viên tiếp cận đến các hộ điều tra.

- Số lượng điều tra viên, tổ trưởng cần tuyển dụng:

Ban Chỉ đạo cấp xã chịu trách nhiệm tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng theo số lượng sau:

+ 01 điều tra viên thực hiện thu thập thông tin của 02 ĐBĐT. Để tăng tính chủ động, cần tuyển chọn và tập huấn thêm 5% số điều tra viên so với yêu cầu.

+ Mỗi xã/phường được tuyển chọn 01 tổ trưởng; nếu xã/phường có từ 40 - 80 ĐBĐT thì được tuyển chọn 02 tổ trưởng; nếu xã/phường có từ 80 ĐBĐT trở lên thì được tuyển chọn 03 tổ trưởng.

3.3. Tuyển chọn giám sát viên

Tổng điều tra gồm 03 cấp giám sát: giám sát viên cấp Trung ương, giám sát viên cấp tỉnh và giám sát viên cấp huyện với nhiệm vụ giám sát hoạt động của mạng lưới tổ trưởng và điều tra viên, giám sát và hỗ trợ chuyên môn cho BCD cấp dưới.

Ban Chỉ đạo Thành phố và BCD cấp huyện tuyển chọn và phân công nhiệm vụ cho giám sát viên cùng cấp để thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của mạng lưới tổ trưởng, điều tra viên; giám sát, hỗ trợ chuyên môn cho Ban Chỉ đạo cấp dưới.

4. Hoạt động thông tin, tuyên truyền đảm bảo an toàn Tổng điều tra

4.1. Hoạt động thông tin, tuyên truyền

+ Hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm làm rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và kế hoạch thực hiện Tổng điều tra đến các cấp, các ngành, các hộ dân và toàn thể nhân dân. Trong đó, cần đặc biệt nhấn mạnh số liệu điều tra không liên quan đến các vấn đề hộ khẩu, hộ tịch, thu thuế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

+ Ban Chỉ đạo các cấp phối hợp với các cơ quan, đơn vị tại địa phương (phát thanh, truyền hình, báo chí, thông tin truyền thông,...) huy động tối đa các hình thức tuyên truyền bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền Tổng điều tra, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng cuộc Tổng điều tra.

+ Tổng Cục Thống kê chuẩn bị điều kiện vật chất và tài liệu cần thiết cung cấp cho BCĐ các cấp để thông tin, tuyên truyền về Tổng điều tra.

+ Thực hiện Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra, ngành Thông tin và Truyền thông lập kế hoạch bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp để phục vụ công tác chỉ đạo Tổng điều tra, trong đó đặc biệt chú ý những vùng núi, vùng sâu, vùng xa, những nơi có nhiều khó khăn về điều kiện thông tin liên lạc.

+ Ban Chỉ đạo Thành phố thiết lập đường dây nóng phục vụ công tác chỉ đạo Tổng điều tra nhằm giải đáp thắc mắc cho những người tham gia thực hiện điều tra tại các cấp và tiếp nhận, xử lý phản ánh của nhân dân về cuộc Tổng điều tra tại địa phương.

4.2. Công tác bảo vệ an toàn cho Tổng điều tra

Ngành Công an phối hợp với BCĐ các cấp lập kế hoạch bảo vệ an toàn cho cuộc Tổng điều tra theo Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2018 về tổ chức Tổng điều tra của Thủ tướng Chính phủ, trong đó đặc biệt chú ý những địa bàn có nhiều chủ hộ không hợp tác với điều tra viên hoặc đã có những hiện tượng phức tạp trong quá trình giải quyết chính sách ở địa phương, những địa bàn xung yếu về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

5. Công tác tập huấn

5.1. Tập huấn công tác quản lý, vẽ sơ đồ nền và lập bảng kê

Ban Chỉ đạo Trung ương tổ chức tập huấn cho BCĐ cấp tỉnh/thành phố, BCĐ của 03 Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao; GS viên cấp Trung ương và giảng viên cấp tỉnh/thành phố về công tác quản lý Tổng điều tra và công tác lập bảng kê.

Ban Chỉ đạo Thành phố tổ chức tập huấn cho BCĐ cấp huyện, GS viên, giảng viên cấp huyện về công tác quản lý Tổng điều tra và công tác lập bảng kê.

Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức tập huấn cho BCĐ cấp xã, giám sát viên cấp huyện về công tác quản lý (0,5 ngày); Tổ chức tập huấn công tác vẽ sơ đồ nền, phân chia địa bàn điều tra cho BCĐ cấp xã, giám sát viên cấp huyện, người vẽ sơ đồ nền xã/phường/thị trấn (0,5 ngày); Tổ chức tập huấn lập bảng kê cho BCĐ cấp xã, giám sát viên cấp huyện, người lập bảng kê (01 ngày).

5.2. Tập huấn nghiệp vụ điều tra, ghi mã, quy trình kiểm tra và nghiệm thu phiếu điều tra

Ban Chỉ đạo Thành phố tổ chức tập huấn cho giám sát viên Thành phố, Ban Chỉ đạo cấp huyện, giảng viên cấp huyện. Mỗi lớp thực hiện trong 04 ngày, trong đó 03 ngày hướng dẫn về nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn sử dụng các thiết bị trong điều tra thu thập thông tin và kiểm tra, nghiệm thu phiếu điều tra.

Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức tập huấn cho giám sát viên cấp huyện, Ban Chỉ đạo cấp xã, tổ trưởng và điều tra viên.

+ Đối với các ĐBĐT phiếu ngắn, mỗi lớp thực hiện trong 04 ngày, trong đó 03 ngày hướng dẫn về nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn sử dụng các thiết bị trong điều tra thu thập thông tin và kiểm tra, nghiệm thu phiếu điều tra.

+ Đối với các ĐBĐT phiếu dài, mỗi lớp thực hiện trong 05 ngày, trong đó 04 ngày hướng dẫn về nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn sử dụng các thiết bị trong điều tra thu thập thông tin và kiểm tra, nghiệm thu phiếu điều tra.

6. Tổ chức thu thập thông tin và công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, phúc tra trong tổng điều tra

6.1. Trước khi bắt đầu quá trình thu thập thông tin

- Ban Chỉ đạo cấp xã chỉ đạo thực hiện rà soát, cập nhật bảng kê số hộ, số người. BCĐ cấp huyện hoàn thiện cơ sở dữ liệu bảng kê chậm nhất vào ngày 25/3/2019.

- Ban Chỉ đạo cấp huyện gửi danh sách các hộ điều tra, trong đó có các hộ điều tra phiếu dài do BCĐ Trung ương chọn và các hộ đã đăng ký điều tra trực tuyến tới BCĐ cấp xã để thực hiện thu thập thông tin Tổng điều tra.

- Ban Chỉ đạo cấp xã thực hiện rà soát các ĐBĐT về số lượng và phân công nhiệm vụ cho các tổ trưởng, điều tra viên; kiểm tra phương tiện điều tra (sơ đồ nền xã/phường, bảng kê, thiết bị di động, phiếu giấy, bút, cắp,...).

- Ban Chỉ đạo Trung ương thông báo tới các hộ đăng ký tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra thông qua hình thức nhắn tin hoặc gửi thư điện tử (để thông báo tên tài khoản và mật khẩu đăng nhập) trước và trong thời gian thực hiện tự điền thông tin quy định trong Phương án Tổng điều tra.

6.2. Điều tra thu thập thông tin

Thực hiện điều tra thu thập thông tin ở tất cả các ĐBĐT của Thành phố bắt đầu từ ngày 01/4/2019 và kết thúc chậm nhất vào ngày 25/4/2019. Thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại thông minh) để sử dụng phiếu điện tử được huy động từ các điều tra viên hoặc các tổ chức tại địa phương theo hình thức thuê thiết bị.

Các hộ đã đăng ký tự cung cấp thông tin về dân số và nhà ở thực hiện tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của tổng điều tra từ ngày 01/4 đến ngày 07/4/2019.

Ban Chỉ đạo cấp xã tổ chức lực lượng để điều tra những người lang thang, cơ nhỡ; những người sống bằng nghề trên mặt nước không có nhà trên bờ, không có bến gốc đang có mặt trong phạm vi xã/phường vào thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019 (sử dụng phiếu giấy để hỏi thông tin phiếu ngắn).

Ban Chỉ đạo Trung ương kiểm tra tiến độ điều tra của các hộ tự cung cấp thông tin phiếu trực tuyến từ ngày 01/4 - 07/4/2019; thông báo và chỉ đạo các BCĐ cấp dưới thực hiện điều tra các hộ đăng ký thực hiện tự cung cấp phiếu trực tuyến nhưng thực tế đã không thực hiện từ ngày 08/4/2019.

Ban Chỉ đạo các cấp phải báo cáo thường xuyên tới BCĐ cấp trên trực tiếp về tiến độ điều tra, những vướng mắc phát sinh để xin ý kiến chỉ đạo, bảo đảm yêu cầu chỉ đạo thống nhất cả nước.

6.3. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, phúc tra

Để bảo đảm chất lượng thông tin của cuộc Tổng điều tra, BCD các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra kết hợp thanh tra thường xuyên hoặc đột xuất trong quá trình tổ chức cuộc Tổng điều tra. Trong đó:

- Công tác giám sát: Ban Chỉ đạo các cấp, GSV các cấp thực hiện giám sát hoạt động của mạng lưới tổ trưởng, điều tra viên, giám sát viên cấp dưới và hỗ trợ chuyên môn cho BCD cấp dưới. Công tác giám sát được tiến hành cùng với các công đoạn của điều tra.

- Công tác kiểm tra: Tổ trưởng thực hiện kiểm tra tiến độ và chất lượng thông tin do điều tra viên thu thập để kịp thời phát hiện, uốn nắn và sửa chữa ngay những sai sót; báo cáo tiến độ, những vướng mắc, khó khăn phát sinh tới BCD cấp xã để kịp thời giải quyết. BCD cấp xã thực hiện kiểm tra tiến độ và chất lượng điều tra tại các ĐBĐT trên phạm vi xã quản lý.

- Công tác thanh tra: Căn cứ thẩm quyền, Cục Thống kê - Cơ quan thường trực giúp việc BCD Thành phố chỉ đạo và thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành thống kê trong thực hiện Phương án Tổng điều tra theo quy định của pháp luật.

- Sau khi kết thúc qua trình thu thập thông tin tại địa bàn, BCD các cấp xây dựng kế hoạch phúc tra và tổ chức thực hiện phúc tra để xác định mức độ trùng, sót về hộ và nhân khẩu (nếu thấy cần thiết).

7. Nghiệm thu kết quả, bàn giao tài liệu và công bố kết quả

Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện nghiệm thu phiếu điện tử ngay trong quá trình điều tra thực địa. BCD Thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện việc nghiệm thu các cấp ở địa phương đối với phiếu giấy; nhận bàn giao phiếu giấy và các tài liệu điều tra từ BCD cấp huyện; thực hiện nghiệm thu phiếu giấy với BCD Trung ương theo kế hoạch của BCD Trung ương.

Ban Chỉ đạo Thành phố xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức xử lý phiếu giấy ở địa phương, hoàn thành gửi số liệu về Trung ương chậm nhất vào ngày 30/7/2019.

Ban Chỉ đạo Thành phố tổng hợp số liệu kết quả sơ bộ, tổng hợp các chỉ tiêu và thực hiện các chuyên đề phục vụ địa phương từ tháng 7/2019.

Ban Chỉ đạo Thành phố tổ chức ghi mã ngành, mã nghề và gửi số liệu ghi mã về Trung ương chậm nhất vào ngày 25/8/2019.

Ban Chỉ đạo Thành phố phối hợp BCĐ Trung ương hoàn thiện cơ sở dữ liệu, báo cáo kết quả sơ bộ, lập báo cáo phân tích chuyên đề theo kế hoạch.

(Có Kế hoạch thực hiện các nội dung chính của Tổng điều tra được tiến hành theo Phụ lục 01 đính kèm).

8. Một số nội dung liên quan khác

8.1. Về tổng kết, khen thưởng, kỷ luật

- Việc tổng kết, rút kinh nghiệm tổ chức thực hiện Tổng điều tra được tiến hành ở cấp thành phố và cấp huyện:

+ Ở cấp thành phố: Ban Chỉ đạo Thành phố tổ chức Hội nghị tổng kết Tổng điều tra trên địa bàn thành phố. Thành phần tham dự gồm: các thành viên BCĐ Thành phố và thành viên Văn phòng BCĐ Thành phố, đại diện BCĐ cấp huyện và thành viên Văn phòng BCĐ cấp huyện, đại diện các tập thể và cá nhân được nhận bằng khen của Bộ trưởng và giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê Thành phố.

+ Ở cấp huyện: BCĐ cấp huyện tổ chức Hội nghị tổng kết Tổng điều tra trên địa bàn huyện. Thành phần tham dự gồm: các thành viên BCĐ cấp huyện và thành viên Văn phòng BCĐ cấp huyện; đại diện BCĐ cấp xã, đại diện các tập thể và cá nhân được nhận giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê Thành phố.

- Khen thưởng:

+ Những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong cuộc Tổng điều tra sẽ được xét tặng các danh hiệu thi đua: Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh.

+ Đối với hình thức khen thưởng là Bằng khen Chủ tịch UBND Thành phố, căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân trong cuộc Tổng điều tra tại địa phương, BCĐ Thành phố trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định và bố trí kinh phí khen thưởng theo quy định của pháp luật.

+ Ban Chỉ đạo Thành phố giao Cục Thống kê Thành phố - Cơ quan thường trực giúp việc BCĐ Thành phố thực hiện xem xét, rà soát hồ sơ khen thưởng trình

đồng Thi đua - Khen thưởng cấp có thẩm quyền theo hướng dẫn của TCTK, hướng dẫn BCĐ cấp huyện thực hiện công tác khen thưởng trong Tổng điều tra.

- Kỷ luật: Những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thống kê trong cuộc Tổng điều tra sẽ bị kỷ luật theo quy định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

8.2. Về vật tư, văn phòng phẩm

Vật tư, văn phòng phẩm chủ yếu sử dụng trong cuộc Tổng điều tra bao gồm: thẻ giám sát viên các cấp, thẻ tổ trưởng, thẻ điều tra viên; sổ tay ghi chép; bút bi; túi clearbag; cặp 3 dây bảo quản phiếu; túi nilon bảo quản phiếu;... phục vụ tập huấn và điều tra.

Đối tượng sử dụng vật tư, văn phòng phẩm là thành viên BCĐ các cấp, GSV các cấp, giảng viên các lớp tập huấn, tổ trưởng và điều tra viên. Vật tư, văn phòng phẩm được giao cho đối tượng sử dụng phù hợp với nhiệm vụ được phân công thực hiện.

Cục Thống kê Thành phố chịu trách nhiệm in ấn, mua sắm và phân phối vật tư, văn phòng phẩm theo đúng hướng dẫn của TCTK về quy cách, số lượng, chủng loại; đồng thời, tiếp nhận những loại vật tư, văn phòng phẩm do TCTK in ấn, mua sắm, phân bổ và vận chuyển đến trụ sở Cục Thống kê tỉnh để phục vụ cho Tổng điều tra.

8.3. Về in tài liệu, bàn giao và bảo quản tài liệu

Cục Thống kê Hà Nội thực hiện in phiếu điều tra (*đối với số ít các địa bàn không thể điều tra được bằng hình thức sử dụng điện thoại thông minh, máy tính bảng, phải làm điều tra bằng phiếu giấy*), các bảng kê điều tra và các tài liệu điều tra khác do TCTK quy định.

Cục Thống kê Hà Nội thực hiện bảo quản các tài liệu điều tra, gồm: sơ đồ nền xã/phường/thị trấn, các bảng kê, phiếu giấy đã điều tra. Toàn bộ thông tin ghi chép trên phiếu giấy được bảo mật và lưu trữ theo quy định của pháp luật hiện hành để phục vụ cho việc nhập tin bằng bàn phím và lưu trữ. Các phiếu điều tra phải được bảo quản tốt, không bị hư hỏng, rách, quăn, ẩm ướt.

Điều tra viên chịu trách nhiệm bảo mật thông tin và bảo quản phiếu điều tra do mình thực hiện; tổ trưởng chịu trách nhiệm bảo mật thông tin và bảo quản phiếu điều tra do điều tra viên thuộc phạm vi quản lý giao nộp.

BCĐ cấp xã chịu trách nhiệm bảo mật thông tin và bảo quản phiếu điều tra do các tổ trưởng thuộc phạm vi quản lý giao nộp, BCĐ cấp huyện và Thành phố chịu trách nhiệm bảo mật thông tin và bảo quản phiếu điều tra do BCĐ cấp dưới giao nộp. TCTK chịu trách nhiệm bảo mật thông tin cơ sở dữ liệu điều tra từ phiếu trực tuyến, phiếu điện tử và phiếu giấy do BCĐ Thành phố gửi số liệu.

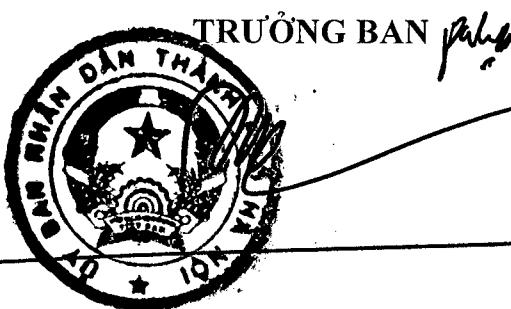
Việc giao nhận phiếu điều tra được thực hiện thông qua biên bản bàn giao tài liệu và phải bảo đảm đầy đủ các thủ tục hành chính quy định (chữ ký có đóng dấu của người có trách nhiệm của bên giao, bên nhận, ngày tháng và địa điểm giao, số lượng và loại phiếu giao nhận,...).

8.4. Kinh phí thực hiện Tổng điều tra: do ngân sách nhà nước bảo đảm, theo hướng dẫn của Tổng Cục Thống kê và các quy định của pháp luật và Thành phố.

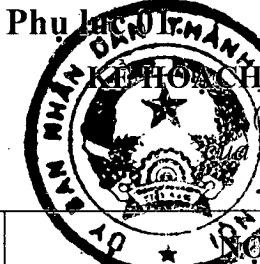
Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 là cuộc Tổng điều tra quan trọng, phức tạp, phạm vi rộng, liên quan trực tiếp đến các hộ dân cư và người dân thực tế thường trú trên địa bàn, thu thập số liệu trong thời gian ngắn. Yêu cầu Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp, các Sở, ban, ngành căn cứ vào trách nhiệm, nhiệm vụ được giao cần quán triệt, thực hiện đúng kế hoạch, các quy trình áp dụng cho Tổng điều tra, chỉ đạo thực hiện từng nội dung công việc theo đúng tiến độ, đảm bảo thực hiện thành công cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 trên địa bàn thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- BCĐ TDT TW;
- TT TU, TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND TP Hà Nội;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- Thành viên BCĐ TDT TP;
- Các Sở, ngành;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- BCĐ TDT các quận, huyện, thị xã;
- Chi cục Thống kê các quận, huyện, thị xã;
- Đài TH Hà Nội, Báo HNM, Báo KTĐT;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, TKBT;
- Lưu: VT, VPBCĐTP, KT vân vân



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Doãn Toản



Phụ lục I
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA TỔNG ĐIỀU TRA
*(Kèm theo kế hoạch số: 194/KH-BCĐTP ngày 15/10/2018
 của Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở thành phố Hà Nội)*

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ
I. TỔ CHỨC NHÂN SỰ			
1	Thành lập BCĐ các cấp và Văn phòng giúp việc cấp: thành phố, huyện	Tháng 8 - 9/2018	UBND các cấp
2	Xây dựng, ban hành kế hoạch TDT dân số và nhà ở năm 2019 trên địa bàn Thành phố	Tháng 9-10/2018	BCĐ Thành phố
3	Hội nghị quán triệt Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 trên địa bàn Thành phố	Tháng 10/2018	BCĐ Thành phố
4	Tuyển chọn người vẽ sơ đồ nền xã/phường và phân chia địa bàn điều tra	Tháng 9/2018	BCĐ cấp xã
5	Tuyển chọn người lập bảng kê	Tháng 11/2018	
6	Tuyển chọn Giám sát viên cấp Thành phố, cấp huyện	Tháng 10-11/2018	BCĐ Thành phố BCĐ cấp huyện
7	Tuyển chọn Điều tra viên, tổ trưởng	Tháng 11-12/2018	BCĐ cấp xã
8	Thành lập Tổ hỗ trợ công nghệ và thiết lập các đường dây nóng phục vụ Tổng điều tra	Tháng 12/2018	BCĐ Thành phố
II. PHÂN CHIA ĐỊA BÀN, VẼ SƠ ĐỒ, LẬP BẢNG KÊ VÀ CHỌN MẪU			
1	Hướng dẫn phân chia ĐBĐT và vẽ sơ đồ nền (ranh giới ĐBĐT trong một xã)	Tháng 8/2018	BCĐ Thành phố BCĐ cấp huyện
2	Phân chia ĐBĐT và vẽ sơ đồ nền	Tháng 9-10/2018	BCĐ cấp huyện BCĐ cấp xã
3	Nghiệm thu sơ đồ nền Xã/Phường/Thị trấn và phân chia địa bàn điều tra	05/10/2018	BCĐ cấp huyện
4	Nghiệm thu, chụp và quét ảnh sơ đồ nền gửi vào cơ sở dữ liệu ảnh	10/10/2018	BCĐ Thành phố BCĐ cấp huyện
5	Tham gia Điều tra tổng duyệt	5-23/9/2018	BCĐ Trung ương BCĐ Thành phố
6	Lập bảng kê hộ và bảng kê nhận khẩu đặc thù tại mỗi ĐBĐT	Tháng 11-12/2018	BCĐ cấp xã
7	Nhập tin 02 loại bảng kê và gửi vào cơ sở dữ liệu bảng kê của ĐT	Tháng 12/2018	BCĐ Thành phố, BCĐ cấp huyện

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ
8	Rà soát, cập nhật bảng kê hộ của các ĐBĐT trước điều tra	15/3 - 20/3/2019	BCĐ cấp xã; ĐTV
9	Hoàn thiện cơ sở dữ liệu bảng kê trên Trang thông tin điện tử của TDT	25/3/2019	BCĐ Thành phố
10	In và phát danh sách bảng kê để thực hiện điều tra thực địa	29/3/2019	BCĐ cấp huyện BCĐ cấp xã

III. XÂY DỰNG PHẦN MỀM ỨNG DỤNG VÀ BIÊN SOẠN CÁC TÀI LIỆU

1	Xây dựng mạng lưới điều tra phiếu điện tử, kiểm tra và hoàn thiện mạng lưới trước điều tra	Tháng 11/2018 - 03/2019	BCĐ Trung ương BCĐ Thành phố
2	Thực hiện tuyên truyền (3 đợt)	Tháng 9/2018 Tháng 11-12/2018 Tháng 3 - 4/2019	BCĐ các cấp
3	In và phát hành các tài liệu TDT	Tháng 10-12/2018	BCĐ Thành phố

IV. CÔNG TÁC TẬP HUẤN

1	Tập huấn công tác vẽ sơ đồ nền và phân chia địa bàn (tập huấn 0.5 ngày cấp xã)	Tháng 9/2018	BCĐ cấp huyện
2	Tập huấn công tác quản lý và lập bảng kê (cấp Thành phố và cấp huyện)	Tháng 10/2018	BCĐ Thành phố
3	Tập huấn nghiệp vụ các cấp tại địa phương (cấp Thành phố và cấp huyện)	Tháng 12/2018 - 03/2019	BCĐ cấp huyện

V. ĐIỀU TRA THỰC ĐỊA

1	Thông báo các hộ đăng ký thực hiện phiếu trực tuyến (qua tin nhắn điện thoại)	31/3/2019	BCĐ Trung ương, BCĐ Thành phố
2	Điều tra thu thập thông tin tại hộ	01/4 - 25/4/2019	Điều tra viên
3	Cập nhật bảng kê hộ và thông báo lần 2 tới các hộ thực hiện phiếu trực tuyến	04/4/2019	BCĐ Trung ương, BCĐ Thành phố
4	Điều tra thu thập thông tin các hộ đã đăng ký nhưng không thực hiện phiếu trực tuyến	08/4 - 25/4/2019	Điều tra viên
5	Điều tra nhân khẩu đặc thù		.
	- <i>Người lang thang, cơ nhỡ, sống bằng nghề trên mặt nước, ...</i>	01/4/2019	
	- <i>Nhân khẩu đặc thù khác đang cư trú tại các cơ sở lưu trú của nhân khẩu đặc thù.</i>	01/4 - 15/4/2019	BCĐ cấp xã

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ
6	Giám sát, kiểm tra điều tra thực địa	01/4 - 25/4/2019	BCĐ các cấp
7	Thanh tra, phúc tra	Từ tháng 5/2019	BCĐ các cấp
8	Báo cáo tiến độ Tổng điều tra	01/4 - 25/4/2019	BCĐ các cấp
VI	KIỂM TRA VÀ NGHIỆM THU PHIẾU		
1	Kiểm tra thông tin các hộ tự thực hiện phiếu trực tuyến; thông báo, chỉ đạo điều tra các hộ đăng ký nhưng không thực hiện phiếu trực tuyến	01/4 - 07/4/2019	BCĐ Trung ương BCĐ Thành phố
2	Kiểm tra và nghiệm thu phiếu điện tử	Tháng 4/2019	GSV các cấp
3	Kiểm tra và nghiệm thu phiếu giấy	Tháng 4 - 6/2019	BCĐ các cấp
VII	NHẬP TIN VÀ TỔNG HỢP SỐ LIỆU		
1	Nhập tin phiếu giấy và gửi kết quả phiếu giấy về cơ sở dữ liệu chung	01/6 - 30/7/2019	BCĐ Thành phố
2	Ghi mã ngành, nghề	Tháng 8/2019	
3	Tổng hợp số liệu kết quả sơ bộ, tổng hợp các chỉ tiêu, thực hiện các chuyên đề phục vụ địa phương	Từ tháng 7/2019	
VIII	BÁO CÁO KẾT QUẢ SƠ BỘ, PHÂN TÍCH CHUYÊN ĐỀ TĐT	Từ quý III/2019	BCĐ Thành phố